

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
STANLEY BROTHERS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2021/CV- SBSI

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần chứng khoán Stanley Brothers
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà TNR, số 54A, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (+84) 24 3377 6699 - Fax: (+84) 24 3373 6699
- Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Lê Thúy Dung
Chức vụ: Chuyên viên pháp chế
- Loại thông tin công bố:

☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin cần công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers công bố thông tin về Báo cáo quản trị công ty năm 2020.

Thông tin này chi tiết đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại đường dẫn: <http://sbsi.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo quản trị công ty năm 2020.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**


Lê Thúy Dung

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
STANLEY BROTHERS Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39/2021/CV-SBSI

Hà nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
 - Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (+84) 24 3377 6699 Fax: (+84) 24 3373 6699 Email: info@sbsi.vn
- Vốn điều lệ: 339.000.000.000 đồng
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	29/05/2020	- Thông qua các báo cáo Hội đồng quản trị, Báo cáo Ban kiểm soát, Báo cáo Ban Tổng giám đốc; - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; - Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

			- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020; - Thông qua phương án đầu tư của Công ty; - Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
02	Nghị quyết số 02/2020/NQ- ĐHĐCĐ	05/08/2020	- Thông qua việc bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; - Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Quang Anh	Thành viên HĐQT	22/04/2019	
02	Ông Luyện Quang Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2019	
03	Ông Lương Minh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	25/11/2019	29/05/2020
04	Ông Trịnh Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	01/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01.	Ông Nguyễn Quang Anh	14	100%	
02.	Ông Luyện Quang Thắng	14	100%	
03.	Ông Lương Minh Tuấn	05	100%	
04.	Ông Trịnh Quang Huy	09	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát đối với hoạt động điều hành của Tổng giám đốc. Đồng thời chỉ đạo, đôn đốc, triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, gặp mặt, trao đổi với Tổng giám đốc nhằm đảm bảo thực hiện đúng Điều lệ, Quy chế và quy định pháp luật có liên quan.

Qua việc giám sát và đánh giá sự tuân thủ, HĐQT thấy rằng Ban giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và các nội dung định hướng đã được thông qua một cách trung thực, và hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01.	01/2020/QĐ-HĐQT	13/01/2020	Thông qua cơ cấu tổ chức của Công ty	100%
02.	02/2020/QĐ-HĐQT	21/01/2020	Thông qua chính sách Quản trị rủi ro	100%
03.	03/2020/QĐ-HĐQT	25/02/2020	Thông qua phương án đầu tư kinh doanh	100%
04.	04/2020/NQ-HĐQT	07/04/2020	Gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	100%
05.	05/2020/NQ-HĐQT	12/05/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ	100%
06.	08/2020/NQ-HĐQT	01/06/2020	Quyết định bầu chủ tịch HĐQT	100%
07.	10/2020/NQ-HĐQT	02/06/2020	Thông qua phương án chi trả cổ tức 2019	100%
08.	11/2020/NQ-HĐQT	10/06/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán	100%
09.	13/2020/NQ-HĐQT	19/06/2020	Thông qua hoạt động đầu tư của Công ty	100%
10.	14/2020/NQ-HĐQT	22/06/2020	Thông qua hoạt động đầu tư của Công ty	100%
11.	15/2020/NQ-HĐQT	01/07/2020	Thông qua điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Công ty	100%
12.	16/2020/NQ-HĐQT	13/07/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 01	100%

13.	19/2020/NQ-HĐQT	06/08/2020	Triển khai bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán	100%
14.	20/2020/NQ-HĐQT	05/10/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua phương án đầu tư kinh doanh giá trị trên 10% Tổng tài sản Công ty	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01.	Ông Đỗ Đức Lộc	Trưởng ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/11/2019	Cử nhân chuyên ngành kế toán
02.	Bà Trần Thị Hòa	Thành viên ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/11/2019	Cao đẳng kế toán
03.	Bà Đinh Thị Lan Anh	Thành viên ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 02/08/2018	Cử nhân chuyên ngành kế toán

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01.	Ông Đỗ Đức Lộc	02	100%	100%	
02.	Bà Trần Thị Hòa	02	100%	100%	
03.	Bà Đinh Thị Lan Anh	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT để kiểm soát đảm bảo cho các nội dung của HĐQT được thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều lệ và pháp

luật. Được Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ các Biên bản và Nghị quyết/Quyết định trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Giám sát các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo chỉ đạo của Tổng giám đốc. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, tài chính.

Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, giám sát việc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty. Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và tình hình kinh doanh thông qua thực tế và các báo cáo.

- Sự phối hợp giữa BKS và tổng giám đốc:

+ BKS chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch, hoạt động kinh doanh; kiểm tra, giám sát, phối hợp với Tổng giám đốc trong quá trình triển khai công tác giám sát, kiểm tra các hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho BKS.

+ Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh.

+ HĐQT, BKS và Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Nguyễn Quang Anh	20/02/1978	Thạc sỹ tài chính	10/05/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bùi Thị Việt Hà	15/06/1976	Cử nhân kế toán	08/10/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo này.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có.

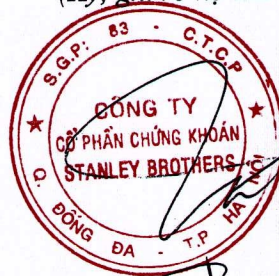
IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- UBCK, Sở giao dịch;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Quang Hùng

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Ông Lương Minh Tuấn		Chủ tịch HĐQT					Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	
02	Ông Trịnh Quang Huy		Chủ tịch HĐQT					Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐQT	
03	Ông Nguyễn Quang Anh		Tổng giám đốc					Nghị quyết số 19/2019/SBSI/NQ-HĐQT	
			Thành viên HĐQT					Nghị quyết số 02/2019/SBSI/NQ-ĐHĐCĐ	
04	Ông Luyện Quang Thắng		Thành viên HĐQT					Nghị quyết số 02/2019/SBSI/NQ-ĐHĐCĐ	
05	Bà Bùi Thị Việt Hà		Kế toán trưởng					Quyết định số 29/2019/SBSI/QĐ-HĐQT	

06	Ông Đỗ Đức Lộc		Trưởng ban kiểm soát					Nghị quyết số 03/2019/SBSI/NQ-ĐHĐCĐ	
07	Bà Đinh Thị Lan Anh		Thành viên ban kiểm soát					Nghị quyết số 020818/NQ-ĐHĐCĐ	
08	Bà Trần Thị Hòa		Thành viên ban kiểm soát					Nghị quyết số 03/2019/SBSI/NQ-ĐHĐCĐ	
09	Bà Lê Thúy Dung		Công bố thông tin					Giấy ủy quyền số 15/2019/SBSI/UQ-TGD của Tổng giám đốc	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/.*

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01.	Ông Trịnh Quang Huy		Chủ tịch HĐQT			0	0	
	Trịnh Quang Minh					0	0	Bố đẻ
	Lê Thị Nguyên					0	0	Mẹ đẻ
	Lê Thị Thu Hương					0	0	Vợ
	Trịnh Quang Hưng					0	0	Em trai
	Trịnh Lê An Nhiên					0	0	Con gái
	Trịnh Lê An Phương					0	0	Con gái
	Lê Đình Lư					0	0	Bố vợ
	Vũ Thị Bẩm					0	0	Mẹ vợ

02.	Ông Nguyễn Quang Anh		Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT			0	0	
	Nguyễn Văn Được					0	0	Bố đẻ
	Nguyễn Thị Minh Kiểm					0	0	Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Kim Minh					0	0	Em gái
	Lê Thị Thu Hương					0	0	Vợ
	Nguyễn Khoa Nguyên					0	0	Con trai
	Nguyễn Tuệ An					0	0	Con gái
	Lê Văn Kiều					0	0	Bố vợ
	Trần Thị Toan					0	0	Mẹ vợ

03.	Ông Luyện Quang Thắng		Thành viên HĐQT			3.383.220	9,98%	
	Luyện Quang Trung					0	0	Bố đẻ
	Phạm Thị Huệ					0	0	Mẹ đẻ
	Luyện Thùy Châu					0	0	Em gái
	Trần Thị Tuyết Ngân					0	0	Vợ
	Luyện Hoàng Dương					0	0	Con trai
	Trần Văn Đĩnh					0	0	Bố vợ
	Nguyễn Thị Tú Hoa					0	0	Mẹ vợ
04.	Bùi Thị Việt Hà		Kế toán trưởng			0	0	

	Bùi Trí Thức					0	0	Bố đẻ
	Phan Thị Châu					0	0	Mẹ đẻ
	Nguyễn Đức Thái Vũ					0	0	Con trai
	Nguyễn Duy Bảo Ngọc					0	0	Con gái
	Bùi Thị Thủy Ngân					0	0	Chị gái
	Bùi Thị Thu Huế					0	0	Em gái
	Bùi Thành Đạt					0	0	Em trai
	Nguyễn Thế Minh					0	0	Anh rể
	Nguyễn Việt Hùng					0	0	Em rể
	Hà Thị Minh Hiền					0	0	Em dâu

05.	Ông Đỗ Đức Lộc		Trưởng ban kiểm soát			0	0	
	Đỗ Xuân Thủy					0	0	Bố đẻ
	Phạm Thị Lợi					0	0	Mẹ đẻ
	Đỗ Trường Xuân					0	0	Anh trai
	Đinh Thị Phương Linh					0	0	Chị dâu
06.	Đinh Thị Lan Anh		Thành viên ban kiểm soát			0	0	
	Đinh Gia Hoàng					0	0	Bố đẻ
	Bùi Thị Duyên					0	0	Mẹ đẻ
	Dương Huy Bình					0	0	Chồng
	Dương Huy Hồng Minh					0	0	Con trai
	Dương Ngọc Minh Anh					0	0	Con gái
	Đinh Thị Quỳnh Hoa					0	0	Em gái

	Đường Trung Hiếu					0	0	Em rể
	Ngô Thị Thức					0	0	Mẹ chồng
07.	Trần Thị Hòa		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	
	Trần Văn Khánh					0	0	Bố đẻ
	Phạm Thị Cầm					0	0	Mẹ đẻ
	Trần Thị Huyền					0	0	Chị gái
	Trần Văn Khoa					0	0	Em trai
	Trần Văn Khôi					0	0	Em trai
	Nguyễn Đức Thịnh					0	0	Chồng
	Nguyễn Đức Minh					0	0	Con trai
	Nguyễn Trần Diệp Chi					0	0	Con gái

	Nguyễn Đức Thọ					0	0	Bố chồng
	Nguyễn Thị Loan					0	0	Mẹ chồng
	Đàm Xuân Hùng					0	0	Anh rể
08.	Bà Lê Thúy Dung		Ủy quyền công bố thông tin			0	0	
	Lê Trọng Hiên					0	0	Bố đẻ
	Lê Thị Minh Vượng					0	0	Mẹ đẻ
	Lê Trọng Hiếu					0	0	Anh trai
	Nguyễn Thị Kim Hạnh					0	0	Chị dâu

